

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG PHAN VŨ HÀ NAM
PHAN VU HA NAM CONCRETE
JOINT STOCK COMPANY**

Số: 073001/2026/CBTT.PVHN
No: 073001/2026/CBTT.PVHN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness**

Ninh Bình, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Ninh Bình, 30/07/2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
To: - State Securities Commission
- Ho Chi Minh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG PHAN VŨ HÀ NAM
PHAN VU HA NAM CONCRETE JOINT STOCK COMPANY**
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: **FCM**
- Địa chỉ/Address: **Cụm công nghiệp Thi Sơn, phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình/Thi Son Industrial Cluster, Ly Thuong Kiet Ward, Ninh Binh Province**
- Điện thoại/Tel: 0226 3533038 - Email: info@phanvuhanam.com.vn
- Website: phanvuhanam.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

**Báo cáo tình hình quản trị công ty (6 tháng đầu năm 2026) số 0730/2026/ BC-HĐQT.
Report on corporate governance ((First Half of 2026)) No. 0730/2026/BC-HĐQT**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2026 tại đường dẫn <http://phanvuhanam.com.vn>/This information was published on the company's website on 30/07/2026(date), as in the link <http://phanvuhanam.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
Báo cáo tình hình quản trị công ty (6 tháng đầu năm 2026)
Report on corporate governance ((First Half of 2026))

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Organization representative
Người được UQ CBTT
Person authorized for disclose information**



Nguyễn Hữu Thiều

**BÁO CÁO QUẢN TRỊ
REPORT ON CORPOTATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2026/First half of 2026)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

To:

- State Securities Commission;
- Ho Chi Minh Stock Exchange.

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG PHAN VŨ HÀ NAM
PHAN VU HA NAM CONCRETE JOINT STOCK COMPANY**

- Địa chỉ/*Address*: Cụm công nghiệp Thi Sơn, phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình/*Thi Son Industrial Cluster, Ly Thuong Kiet Ward, Ninh Binh Province*)

- Điện thoại/*Telephone*: 0226 3533038

- Email: info@phanvuhanam.com.vn

- Website: phanvuhanam.com.vn

- Vốn điều lệ/*Charter capital*: 462.266.260.000 đồng.

- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: **FCM**

- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Director*.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented*.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
	0423/2026/NQ- ĐHĐCĐ	23/4/2026	Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung sau/ <i>The annual general meeting of shareholders approved the following contents:</i>

			1. Thông qua báo cáo kết quả HĐSXKD năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026/<i>Approval of the report on the results of production and business activities in 2025 and the plan for operation in 2026.</i> 2. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026/<i>Approval of the report of the Board of Directors on the results of operation in 2025 and the plan for operation in 2026.</i> 3. Thông qua báo cáo tổng kết của thành viên HĐQT độc lập năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026/<i>Approval of the summary report of the independent members of the Board of Directors in 2025 and the plan for operation in 2026.</i> 4. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2025, Kế hoạch hoạt động năm 2026/<i>Approval of the report on the summary of the activities of the Board of Supervisors in 2025 and the plan for operation in 2026.</i> 5. Thông qua BCTC năm 2025 đã kiểm toán/<i>Approval of the audited financial statements in 2025.</i> 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026/<i>Approval of the production and business plan in 2026.</i> 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026/<i>Approval of the plan for distribution of profits in 2025 and the plan for distribution of profits in 2026.</i> 8. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026/<i>Approval of the remuneration settlement of the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025; remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2026.</i> 9. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026/<i>Approval of the list of selected auditing firms for the financial statements of 2026</i> 10. Thông qua việc cập nhật địa chỉ trụ sở chính tại Điều lệ của công ty thay đổi theo địa giới hành chính mới/<i>Approval of updating the head office address in the Company Charter according to the new administrative boundaries</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị/*Board of Directors* (Báo cáo năm /*annual report*):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Directors:* (Nhiệm kỳ 2024-2029 tái nhiệm từ ngày 26/4/2024 (được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua tại ngày 26/4/2024)/ *The term 2024-2029; re-elected starting from April 26, 2024 (approved by the Annual General Meeting of Shareholders in 2024 on April 26, 2024).*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập
------------	--	-----------------------------	--

		(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) <i>Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))</i>	<i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			<i>Ngày bổ nhiệm Date of appointment</i>	<i>Ngày miễn nhiệm Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr: Phan Khắc Long	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>	Là TV HĐQT từ ngày 15/02/2019 <i>Member of the BOD since 15/02/2019</i> Là CT HĐQT từ ngày 01/11/2021 <i>Chairman of the BOD since 01/11/2021</i>	
2	Ông/Mr: Trần Vũ Anh Tuấn	TV HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	15/02/2019	
3	Ông/Mr: Đặng Kiện Hùng	TV HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	28/04/2022	
4	Ông/Mr: Hoàng Kim Ánh	TV HĐQT độc lập/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>	28/04/2022	
5	Ông/Mr: Phạm Trung Thành	TV HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	28/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

<i>Stt No.</i>	<i>Thành viên HĐQT/ Board of Director' member</i>	<i>Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp/Attend ance rate</i>	<i>Lý do không tham dự họp/Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr: Phan Khắc Long	3/3	100%	
2	Ông/Mr: Trần Vũ Anh Tuấn	3/3	100%	
3	Ông/Mr: Đặng Kiện Hùng	3/3	100%	
4	Ông/Mr: Hoàng Kim Ánh	3/3	100%	
5	Ông/Mr: Phạm Trung Thành	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Hội đồng quản trị đã giám sát Ban giám đốc các công việc như sau/*The Board of Directors has supervised the Board of Directors in the following tasks:*

- Kiểm tra, giám sát tình hình điều hành, quản lý và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết ĐH ĐCĐ, HĐQT đối với BGĐ công ty/*Checking and supervising the operation, management and organization of production and business activities and implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors for the Board of Directors of the company.*

- Thường xuyên trao đổi thông tin qua phần mềm họp trực tuyến, hệ thống thư điện tử. Đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh các tháng, quý 1, quý 2 năm 2026/*Regularly exchange information via online meeting software and email system. Follow up on the implementation of the business plan for the months, first quarter, and second quarter of 2026.*

- Giám sát việc phân bổ thù lao của HĐQT, BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/*Supervising the allocation of remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors according to the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2026.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Công ty không có các tiểu ban/*Not have any subcommittees.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1	Số: 012801/2026/NQ-HĐQT	28/01/2026	V/v: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (số chưa kiểm toán)/ <i>Regarding: The results of business operations for 2025 (unaudited figures)</i>	100%	
2	Số: 012802/2026/NQ-HĐQT	28/01/2026	V/v: Thông qua tạm ứng cổ tức năm 2025 bằng tiền/ <i>Regarding: Advancing the 2025 dividend in cash</i>	100%	CBTT tại VB số 0129/2026/CBTT.PVHN ngày 29/01/2026/ <i>The information has been announced in Document No 0129/2026/CBTT.PVHN date 29/01/2026.</i>
3	Số: 0302/2026/NQ-HĐQT	02/03/2026	V/v: Hợp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Subject: Annual General Meeting of Shareholders 2026</i>	100%	CBTT tại VB số 030202/2026/CBTT.PVHN ngày 02/03/2026/ <i>The information has been announced in Document No 0302/2026/CBTT.PVHN date 02/03/2026.</i>
4	Số: 040101/2026/NQ-HĐQT	01/04/2026	V/v: Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và thông qua tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ V/v: <i>Change of the date for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and approval of the documents for the 2026 AGM of Shareholders</i>	100%	CBTT tại VB số 0401/2026/CBTT.PVHN ngày 01/04/2026/ <i>The information has been announced in Document No 0401/2026/CBTT.PVHN date 01/04/2026.</i>

III. Ban kiểm soát/Board of Supervisors:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Board of Supervisors: (Nhiệm kỳ 2024-2029; tái nhiệm từ ngày 26/4/2024 (được ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua tại ngày 26/4/2024)/ *The term 2024-2029; re-elected starting from April 26, 2024 (approved by the Annual General Meeting of Shareholders in 2024 on April 26, 2024).*

Stt No.	Thành viên BKS/Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà/Ms: Lê Thị Anh	Trưởng ban/ Head of Board of Supervisors	15/02/2019	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán/Bachelor of Accounting - Auditing
2	Bà/Ms: Hà Thị Mỹ Quyên	Thành viên/ Members of Board of Supervisors	15/02/2019	Cử nhân QTKD- Hạch toán Kế toán/ Bachelor of Business Administration - Accounting
3	Bà/Ms: Nguyễn Hoàng Tâm Quyên	Thành viên/ Members of Board of Supervisors	28/04/2022	Cử nhân Kế toán/ Bachelor of Accounting

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS/Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Bà/Ms: Lê Thị Anh	1/1	100%	100%	
2	Bà/Ms: Hà Thị Mỹ Quyên	1/1	100%	100%	
3	Bà/Ms: Nguyễn Hoàng Tâm Quyên	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, BKS đã tổ chức họp định kỳ đánh giá, giám sát kết quả hoạt động Công ty theo mục tiêu kế hoạch đề ra/*In 6 month, the Supervisory Board has exercised its powers and responsibilities according to the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter. The Supervisory Board has held regular meetings to evaluate and monitor the Company's operating results according to its goals. proposed plan*

Ban kiểm soát cử thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo yêu cầu để nắm tình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện/*the Board of Supervisors sent members to attend all meetings of the Board of Directors and as required to grasp the company's operations. The Board of Supervisors performs:*

- + Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác điều hành, quản lý đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty/*Review the suitability of the decisions of the Board of Directors and the Board of Management in the operation and management to ensure compliance with the provisions of the Law and the Company's Charte.*
- + Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026/*Propose the selection of an audit unit for the 2026 financial statements.*
- + Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính quý; Giám sát thực thi, công bố thông tin của công ty theo đúng quy định của Pháp Luật/*Monitor business activities and financial situation of each quarter; Monitor the implementation and disclosure of information of the company in accordance with the provisions of the Law..*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ Hội đồng quản trị thông qua việc cung cấp đầy đủ và rõ ràng những thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như quản trị Doanh nghiệp tại các cuộc họp Hội đồng quản trị/*The Supervisory Board receives close coordination from the Board of Directors through providing complete and clear information related to business activities as well as corporate governance at Board of Directors meetings*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):* Không có/None.

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Ông/Mr: Cao Văn Thái Chức vụ: Giám đốc kiêm Người ĐDPL <i>Position: Director, Legal Representative</i>	28/6/1982	Kỹ sư xây dựng- Ngành xây dựng cầu đường/ <i>Civil Engineer - Road and Bridge Construction</i>	01/01/2026 (ông Cao Văn Thái thôi chức vụ Phó Giám đốc để đảm nhiệm chức vụ Giám đốc từ ngày 01/01/2026) (<i>Mr. Cao Van Thai resigned from the position of Deputy Director to assume the role of Director starting from January 1, 2026</i>)
2	Ông/Mr: Lương Anh Kiêm Chức vụ: Phó Giám đốc <i>Position: Deputy Director</i>	16/6/1979	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	01/03/2020

3	Ông/Mr: Cao Duy Hinh Chức vụ: Phó Giám đốc <i>Position: Deputy Director</i>	25/7/1985	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp/ <i>Civil and Industrial Construction Engineer</i>	01/01/2026
4	Ông/Mr: Phạm Trung Thành Chức vụ: Giám đốc, Người ĐDPL <i>Position: Director, Legal Representative</i>	21/11/1977	Cử nhân khoa học - Ngành SP Hóa học/ <i>Bachelor of Science - Chemistry Education</i>	Bổ nhiệm lần đầu: 01/01/2015 (<i>First appointment: 01/01/2015</i>) Bổ nhiệm lại: 01/01/2020(<i>Reappointment: 01/01/2020</i>) Miễn nhiệm: 01/01/2026 <i>Dismissal: 01/01/2026</i>

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà/Ms: Ngô Thị Thanh	05/11/1986	Cử nhân kinh tế- Ngành kế toán; Chứng chỉ KTT/ <i>Bachelor of Economics - Accounting; Chief Accountant Certificate</i>	01/11/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

- Một số thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty, cụ thể/*Some members of the Board of Directors and the Company's Director have participated in the Corporate Governance training program, specifically::*

+ Ông Phan Khắc Long- Chủ tịch HĐQT đã tham dự các khóa đào tạo: Xây dựng hệ thống Kế toán quản trị (năm 2021); 4 nguyên tắc thực thi (4DX- năm 2022)/ *Mr. Phan Khac Long - Chairman of the Board of Directors attended the training courses: Building a Management Accounting System (2021); 4 principles of implementation (4DX- 2022).*

+ Ông Trần Vũ Anh Tuấn- TV HĐQT đã tham dự các khóa đào tạo: Xây dựng hệ thống Kế toán quản trị (năm 2021); 4 nguyên tắc thực thi (4DX- năm 2022)/ *Mr. Tran Vu Anh Tuan - Member of the Board of Directors attended the training courses: Building a Management Accounting System (2021); 4 principles of implementation (4DX- 2022).*

+ Ông Đặng Kiện Hùng- TV HĐQT đã tham dự các khóa đào tạo: Xây dựng hệ thống Kế toán quản trị (năm 2021); 4 nguyên tắc thực thi (4DX- năm 2022)/ *Mr. Tran Vu Anh Tuan - Member of the Board of Directors attended the training courses: Building a Management Accounting System (2021); 4 principles of implementation (4DX- 2022).*

+ Ông Phạm Trung Thành- TV HĐQT đã tham dự các khóa đào tạo: Xây dựng hệ thống Kế toán quản trị (năm 2021); 4 nguyên tắc thực thi (4DX- năm 2022); Quản trị tài chính doanh nghiệp và kinh nghiệm của doanh nghiệp Nhật Bản; Quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng (năm 2014)/ *Mr. Pham Trung Thanh - Member of the Board of Directors attended the training courses: Building a Management Accounting System (2021); 4 principles of implementation (4DX- 2022); Corporate financial management and experience of Japanese enterprises; Corporate governance for public joint stock companies (2014).*

- Các thành viên BKS đều đã tham dự các khóa đào tạo: Xây dựng hệ thống Kế toán quản trị (năm 2021); 4 nguyên tắc thực thi (4DX- năm 2022)/All members of the Supervisory Board have attended training courses: Building a Management Accounting System (2021); 4 principles of implementation (4DX- 2022).

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company: Phụ lục 1 đính kèm/Attached appendix 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: Phụ lục 2 đính kèm/Attached appendix 2

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/none

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

4.1.1. Năm 2024/year 2024

STT No.	Bên liên quan (Có giao dịch với công ty)/ Related Party (Has transactions with the company)	Mối quan hệ với công ty/ Relationship with the company	Giao dịch/ Transaction
1	Công ty CP đầu tư Phan Vũ/ Phan Vu Investment Corporation	Công ty mẹ/The parent company	Cung cấp và thi công cọc bê tông; mua, bán NVL/ Supply and construction of concrete piles; purchase and sale of materials
2	Công ty CP FECON Nghi Sơn/ FECON Nghi Son Joint Stock	Công ty cổ phần bê tông Phan Vũ Hà Nam (tên cũ là Công ty CP khoáng sản FECON) đã hoàn thành thoái vốn tại Công ty cổ phần FECON Nghi Sơn (từ ngày 29/6/2024)/Phan Vu Ha Nam concrete Joint Stock Company (old name: FECON Mining Joint Stock Company) has completed divestment from FECON Nghi Son Joint Stock Company (29/6/2024)	

4.1.2. Năm 2025/year 2025

STT No.	Bên liên quan (Có giao dịch với công ty)/ Related Party (Has transactions with the company)	Mối quan hệ với công ty/ Relationship with the company	Giao dịch/ Transaction
---------	---	--	------------------------

1	Công ty CP đầu tư Phan Vũ/ <i>Phan Vu Investment Corporation</i>	Công ty mẹ/ <i>The parent company</i>	Cung cấp và thi công cọc bê tông; mua, bán NVL/ <i>Supply and construction of concrete piles; purchase and sale of materials</i>
---	---	---------------------------------------	---

4.1.3. Trong 6 tháng đầu năm 2026/year 2026

STT No.	Bên liên quan (Có giao dịch với công ty)/ <i>Related Party (Has transactions with the company)</i>	Mối quan hệ với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Giao dịch/ <i>Transaction</i>
1	Công ty CP đầu tư Phan Vũ/ <i>Phan Vu Investment Corporation</i>	Công ty mẹ/ <i>The parent company</i>	Cung cấp và thi công cọc bê tông; mua, bán NVL/ <i>Supply and construction of concrete piles; purchase and sale of materials</i>

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director and other managers as a member of Board of Directors: Không có/None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director and other managers: Không có/none.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons:* Phụ lục 3 đính kèm/*Attached appendix 3*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:* Không có/*None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/*Other significant issues:* Không có/*None.*

Nơi nhận/Recipients:

- UB CKNN/State Securities Commission;
- Sở GDCK TP. HCM/HoChiMinh Stock Exchange;
- Lưu: VT/Archived.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



Phan Khắc Long

PHỤ LỤC 1/Appendix 1

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/The list of affiliated persons of the public company

(Đính kèm theo Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2026/Attached Report on corporate governance First half of 2026)



STT No.	Tên tổ chức cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch CK Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if any)	Số CMND/ĐKKD NSH No. * of issue	Ngày cấp CMND/ĐKKD NSH date of issue	Nơi cấp CMND/ĐKKD NSH place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationshi p with the Company
I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS											
1	Phan Khắc Long		Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors					15/02/2019			Người nội bộ/internal persons
2	Trần Vũ Anh Tuấn		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors					15/02/2019			Người nội bộ/internal persons
3	Phạm Trung Thành		Thành viên HĐQT/Member of Board of Directors					01/01/2015		Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc lần đầu/First appointment as Director	Người nội bộ/internal persons

4	Đặng Kiện Hùng		Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>					28/04/2022			Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
5	Hoàng Kim Ánh		Thành viên HĐQT - độc lập/ Member of the Board of Directors - independent					28/04/2022			Người nội bộ/ <i>Insider</i>

II. THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC/MEMBER OF BOARD OF DIRECTORS

1	Cao Văn Thái		Giám đốc; (kiêm người đại diện PL của công ty)/ Director; legal representative of the company					19/04/2016		Bổ nhiệm lần đầu PGĐ/ <i>First appointment of Deputy Director</i>	Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
2	Lương Anh Kiêm		Phó Giám đốc/ <i>Deputy Director</i>					01/03/2020		Bổ nhiệm PGĐ/ <i>Appoint ment of Deputy Director</i>	Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
3	Cao Duy Hình		Phó Giám đốc/ <i>Deputy Director</i>					01/01/2026		Bổ nhiệm PGĐ/ <i>Appoint ment of Deputy Director</i>	Người nội bộ/ <i>internal persons</i>

III. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT/BOARD OF SUPERVISION BOARD

1	Lê Thị Anh		Trưởng ban BKS/ <i>Head of the Supervisory Board</i>					15/02/2019			Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
2	Hà Thị Mỹ Quyền		Thành viên BKS/ <i>Member of the Supervisory Board</i>					15/02/2019			Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
3	Nguyễn Hoàng Tâm Quyên		Thành viên BKS/ <i>Member of the Supervisory Board</i>					28/04/2022			Người nội bộ/ <i>internal persons</i>

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG /CHIEF ACCOUNTANT

1	Ngô Thị Thanh		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>					01/11/2022			Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
---	---------------	--	--	--	--	--	--	------------	--	--	---

V. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY/PERSON IN CHARGE OF COMPANY ADMINISTRATION

1	Nguyễn Hữu Thiều		Người PT QT công ty/ <i>Person in charge of company administration</i>					12/03/2018			Người nội bộ/ <i>internal persons</i>
---	------------------	--	---	--	--	--	--	------------	--	--	---

VI. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSURE INFORMATION

1	Nguyễn Hữu Thiều		Người được ủy quyền CBTT/Authorize d person to disclosure information					12/03/2018			Người nội bộ/internal persons
---	------------------	--	---	--	--	--	--	------------	--	--	--

VII. CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 10% SỐ CỔ PHIẾU LƯU HÀNH CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT /SHAREHOLDERS OWN MORE THAN 10% OF THE VOTING SHARES IN F

1	Công ty CP ĐT Phan Vũ/ Phan Vu Investment Corporation							26/09/2018		Sở hữu 51% CP FCM/Owns 51% of FCM shares	Công ty mẹ/Parent company
---	--	--	--	--	--	--	--	------------	--	---	---------------------------

VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN/RELATED ORGANIZATIONS

1	Công ty CP ĐT Phan Vũ/Phan Vu Investment Corporation							26/09/2018			Công ty mẹ (Người ĐDPL: Phan Khắc Long và Đặng Kien Hùng)/ Parent company (Represent atives: Phan Khắc Long and Dang Kien Hung)
---	--	--	--	--	--	--	--	------------	--	--	---

2	Công ty CP bê tông Thái Hà/ <i>Thai Ha</i> <i>Concrete Joint stock</i> <i>company</i>							29/09/2019			Công ty con (Người đại diện PL: Lê Văn Đệ)/ <i>Subsid</i> <i>iary</i> (<i>Represent</i> <i>ative: Le</i> <i>Van De</i>)
---	--	--	--	--	--	--	--	------------	--	--	--

C.T.C.P

PHỤ LỤC 2/Appendix 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Transactions between the Company and its affiliated persons

HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ
or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

(Đính kèm theo Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2026/Attached Report on corporate governance the first 6 months of 2026)



STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction		Ghi chú Note
1	Công ty cổ phần đầu tư Phan Vũ/ Phan Vu Investment Corporation	Công ty mẹ/The Parent company			Từ 01/01/2026 đến 30/6/2026/ (from 01/01/2026 to 30/6/2026)	Số: 122205/2025/QĐ-HĐQT ngày 22/12/2025/ No. 122205/2025/QĐ-HĐQT on 22/12/2025	Công ty CP bê tông Phan Vũ Hà Nam bán hàng (Giao dịch thường xuyên)/ sells goods (Regular transactions)	180.283.612.500 VND	Đã CBTT tại VB số 122302/2025/CB TT.PVHN ngày 23/12/2025 Information has been provided in Document No. 122302/2025/CB TT.PVHN on 23/12/2025
							Công ty CP bê tông Phan Vũ Hà Nam mua hàng (Giao dịch thường xuyên)/ buy goods (Regular transactions)	1.480.718.780 VND	

PHỤ LỤC 3/Appendix 3

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/The list of internal persons and their affiliated persons

(Đính kèm theo Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2026/Attached Report on corporate governance First half of 2026)



STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch CK Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Số CMND/ĐKKD ID card No./Passport No.,	Ngày cấp CMND/ĐKKD ID card date of issue	Nơi cấp CMND/ĐKKD ID card No./Passport No., place of issue	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Cổ phiếu đang lưu hành Percenta ge of share ownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BOARD OF DIRECTORS										
I	PHAN KHẮC LONG		Chủ tịch HĐQT/Chair man of the Board of Directors					-	-	Được bầu chức CT HĐQT kể từ ngày 01/11/2021/Ele cted as Chairman of the Board of Directors from November 1, 2021
Người có liên quan của Ông Phan Khắc long/Related person of Mr. Phan Khac Long										
1	Vũ Thị Hiền							-	0%	Vợ/Wife

2	Phan Vũ Ý Nhận							-	0%	Con đè/Biological Children
3	Trần Vũ Anh Tuấn							-	0%	Con rể/Children- in-law
4	Phan Vũ Như Quỳnh							-	0%	Con đè/Biological Children
5	Đặng Lê Quân	002C0345 46						-	0%	Con rể/Children- in-law
6	Phan Vũ Hoàng Lan							-	0%	Con đè/Biological Children
7	Phan Vũ Nhật Hoa							-	0%	Con đè/Biological Children
8	Phan Cảnh Dương							-	0%	Anh ruột/ biological sibling

9	Nguyễn Thị Thu Thủy							-	0%	Chị dâu/sibling-in-law
10	Công ty CP ĐT Phan Vũ/Phan Vu Investment Corporation		Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors					23,576,025	51%	Ngày chốt danh sách (24/03/2026)/ The deadline for the ownership list (24/03/2026)
II	TRẦN VŨ ANH TUẤN		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors					-	0%	
Người có liên quan của Ông Trần Vũ Anh Tuấn/Related person of Mr. Tran Vu Anh Tuan										
1	Trần Ngọc Anh							-	0%	Bố đẻ/Father
2	Vũ Thị Thúy							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
3	Phan Khắc Long							-	0%	Bố Vợ/parent-in-law

4	Vũ Thị Hiền							-	0%	Mẹ vợ/parent-in-law
5	Phan Vũ Ý Nhận							-	0%	Vợ/Wife
6	Trần Khải Minh							-	0%	Con đẻ/Biological Children
7	Trần Vũ Anh Tú							-	0%	Em ruột/biological sibling
III	PHẠM TRUNG THÀNH		Thành viên HĐQT/Memb er of the Board of Directors;					31,006	0.07%	Ngày chốt danh sách (24/03/2026)/ The deadline for the ownership list (24/03/2026)
Người có liên quan của Ông Phạm Trung Thành / Related person of Mr. Pham Trung Thanh										
1	Phạm Trọng Năm							-	0%	Bố đẻ/Father
2	Hà Thị Bốn							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother

3	Nguyễn Hữu Tự							-	0%	Bố vợ/Father-in-law
4	Vũ Thị Hòa							-	0%	Mẹ vợ/Mother-in-law
5	Nguyễn Thị Nhạn							-	0%	Vợ/Wife
6	Phạm Trung Dũng							-	0%	Con đẻ/Biological Children
7	Phạm Trung Phúc							-	0%	Con đẻ/Biological Children
8	Phạm Thành Trung							-	0%	Em ruột/biological sibling
9	Vũ Thị Minh Nguyệt							-	0%	Em dâu/sibling- in-law
10	Phạm Thị Minh Huệ							-	0%	Em ruột/biological sibling

11	Cao Duy Hinh							-	0%	Em rể/sibling-in-law
IV	ĐẶNG KIẾN HÙNG		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors						0%	
Người có liên quan của Ông Đặng Kiến Hùng/Related person of Mr. Dang Kien Hung										
1	Vũ Thị Ngọc Hân							-	0%	Vợ/Wife
2	Đặng Gia Hưng							-	0%	Con đẻ/Biological Children
3	Đặng Thảo Hiền							-	0%	Con đẻ/Biological Children
4	Đặng Kiến Mỹ							-	0%	Chị ruột/biological sibling
5	Mai Thế Lễ							-	0%	Anh rể/sibling-in-law

6	Đặng Kiện Trung							-	0%	Anh ruột/biological sibling
7	Ngô Thị Sự							-	0%	Chị dâu/sibling-in-law
8	Đặng Kiện Phát							-	0%	Anh ruột/biological sibling
9	Đinh Thị Diệu Huyền							-	0%	Chị dâu/sibling-in-law
10	Đặng Kiện Phương							-	0%	Chị ruột/biological sibling
11	Mai Phan Việt Hùng							-	0%	Anh rể/sibling-in-law
12	Đặng Kiện Dung							-	0%	Chị ruột/biological sibling
13	Lý Bội Nguyên							-	0%	Anh rể/sibling-in-law
14	Công ty CP Đầu tư Phan Vũ/Phan Vu Investment Corporation		Người đại diện PL của công ty/Legal representative of the company					23,576,025	51%	Tổ chức có liên quan/ Related organizations
V	HOÀNG KIM ÁNH		TV HĐQT độc lập/Independent member of the Board of Directors					-	0%	
Người có liên quan của Ông Hoàng Kim Ánh/Related person of Mr. Hoang Kim Anh										

1	Phạm Thị An							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
2	Nguyễn Thanh Điềm							-	0%	Bố Vợ/parent-in-law
3	Nguyễn Thị Vân							-	0%	Vợ/Wife
4	Hoàng Trung Hiếu							-	0%	Con đẻ/Biological Children
5	Hoàng Trung Anh							-	0%	Con đẻ/Biological Children
6	Vũ Thu Huyền							-	0%	Con dâu/Children-in-law
7	Trần Thanh Hà							-	0%	Con dâu/Children-in-law
8	Hoàng Kim Hồng							-	0%	Em ruột/biological sibling
9	Nguyễn Tuyết Hoa							-	0%	Em dâu/sibling-in-law
10	Hoàng Thị Ngọc Bình							-	0%	Em ruột/biological sibling
11	Đặng Quốc Bình							-	0%	Em rể/sibling-in-law
B. BAN GIÁM ĐỐC/BOARD OF DIRECTORS										

I	CAO VĂN THÁI		Giám đốc; (kiêm người đại diện PL của công ty)/ Director; legal representative of the company					-	0%	
Người có liên quan của Ông Cao Văn Thái/Related person of Mr. Cao Van Thai										
1	Trần Thị Thành							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
2	Trịnh Ngọc Tháp							-	0%	Bố vợ/parent-in-law
3	Trịnh Ngọc Hà							-	0%	Vợ/Wife
4	Cao Hà Khánh Ngân							-	0%	Con đẻ/Biological Children
5	Cao Hà Khánh My							-	0%	Con đẻ/Biological Children
6	Cao Tuấn Kiệt							-	0%	Con đẻ/Biological Children

7	Cao Thị Thường							-	0%	Chị ruột/biological sibling
8	Lê Quang Huy							-	0%	Anh rể/sibling-in-law
II	LƯƠNG ANH KIÊM		Phó giám đốc/Deputy director					-	0%	
Người có liên quan của Ông Lương Anh Kiêm/Related person of Mr. Luong Anh Kiem										
1	Đào Thị Đại							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
2	Bùi Thọ Cái							-	0%	Bố Vợ/Father-in-law
3	Đỗ Thị Nguyệt							-	0%	Mẹ vợ/Mother-in-law
4	Bùi Thanh Hải							-	0%	Vợ/Wife

5	Lương Thái Hưng							-	0%	Con đẻ/Biological Children
6	Lương Hà Vy							-	0%	Con đẻ/Biological Children
7	Lương Anh Tuấn							-	0%	Em ruột/biological sibling
8	Nguyễn Thị Hương							-	0%	Em dâu/sibling- in-law
III	CAO DUY HINH		Phó giám đốc/Deputy director					-	0.00%	
Người có liên quan của Ông Cao Duy Hinh/Related person of Mr. Cao Duy Hinh										
1	Cao Văn Hùng							-	0%	Bố đẻ/Father
2	Vũ Thị Ngọt							-	0%	Mẹ đẻ/Mother

3	Phạm Trọng Năm							-	0%	Bố Vợ/Father-in-law
4	Hà Thị Bốn							-	0%	Mẹ vợ/Mother-in-law
5	Phạm Thị Minh Huệ							-	0%	Vợ/Wife
6	Cao Tuấn Minh							-	0%	Con đẻ/Biological Children
7	Cao Ngọc Diệp							-	0%	Con đẻ/Biological Children
8	Cao Sơn Thủy							-	0%	Em ruột/biological sibling
9	Mai Thùy Linh							-	0%	Em dâu/sibling-in-law
C. BAN KIỂM SOÁT/SUPERVISORY BOARD										

I	LÊ THỊ ANH		Trưởng ban BKS/Head of the Supervisory Board					-	0%	
Người có liên quan của Bà Lê Thị Anh/Related person of Ms. Le Thi Anh										
1	Phạm Minh Ngọc							-	0%	Chồng/ Husband
2	Phạm Bảo Châu							-	0%	Con đẻ/Biological Children
3	Phạm Bảo An							-	0%	Con đẻ/Biological Children
4	Lê Văn Kế							-	0%	Bố đẻ/Father
5	Nguyễn Thị Yến							-	0%	Mẹ đẻ/Mother
6	Phạm Minh Tuấn							-	0%	Bố chồng/parent- in-law
7	Vũ Thị Cát							-	0%	Mẹ chồng/parent- in-law

8	Lê Văn Nhật							-	0%	Em ruột/biological sibling
9	Lê Thị Đào							-	0%	Em dâu/sibling-in-law
10	Lê Thị Hương							-	0%	Em ruột/biological sibling
11	Nguyễn Vũ Linh							-	0%	Em rể/sibling-in-law
12	Nguyễn Hoàng Công									Em rể/sibling-in-law
13	Lê Thị Huyền							-	0%	Em ruột/biological sibling
II	HÀ THỊ MỸ QUYÊN		Thành viên BKS/Member of the Supervisory Board					-	0%	
Người có liên quan của Bà Hà Thị Mỹ Quyên /Related person of Ms. Ha Thi My Quyen										

1	Hà Minh Châu							-	0%	Cha đẻ/Father
2	Huỳnh Thị Hương							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
3	Hà Minh Khoa							-	0%	Anh ruột/biological sibling
4	Hà Minh Kha							-	0%	Em ruột/biological siblings
5	Hà Minh Đăng							-	0%	Con đẻ/Biological Children
III	NGUYỄN HOÀNG TÂM QUYÊN		Thành viên BKS/Member of the Supervisory Board					-	0%	
Người có liên quan của Bà Nguyễn Hoàng Tâm Quyên/Related person of Ms. Nguyen Hoang Tam Quyen										
1	Trần Tuấn Phong							-	0%	Chồng/ Husband

2	Trần Minh Khang								0%	Con đẻ/Biological Children
3	Trần Nguyễn Khánh Linh								0%	Con đẻ/Biological Children
4	Trần Nguyễn Thảo Tiên								0%	Con đẻ/Biological Children
5	Võ Thị Lan Phương							-	0%	Mẹ chồng/parent-in- law
6	Nguyễn Thị Minh Hòa								0%	Mẹ đẻ/ Mother
7	Nguyễn Trung Thành								0%	Bố đẻ/Father
8	Nguyễn Hoàng Anh Thư								0%	Em ruột/biological sibling

9	Nguyễn Trung Kiên							0%	Em ruột/biological sibling
10	Nguyễn Hoàng Kiều Nhi							0%	Em ruột/biological sibling
11	Mạch Văn Kiệt							0%	Em rể/sibling-in-law
12	Nguyễn Thị Nguyệt Hiếu							0%	Em dâu/sibling-in-law
13	Liu Jia Jui							0%	Em rể/sibling-in-law
14	Công ty Cổ phần đầu tư Phan Vũ/Phan Vu Investment corporation						23,576,025	51%	Tổ chức có liên quan/ Related organizations
D. KẾ TOÁN TRƯỞNG /CHIEF ACCOUNTANT									
I	Ngô Thị Thanh		Kế toán trưởng /Chief Accountant					-	0%
Người có liên quan của Bà Ngô Thị Thanh/Related person of Ms. Ngo Thi Thanh									
1	Nguyễn Tuấn Hưng							-	0% Chồng/ Husband

2	Nguyễn Tuấn Nhật Huy							-	0%	Con đẻ/Biological Children
3	Nguyễn Ngọc Phương Linh							-	0%	Con đẻ/Biological Children
4	Nguyễn Tuấn Trường							-	0%	Bố chồng/parent-in- law
5	Phạm Thị Lạc							-	0%	Mẹ chồng/parent-in- law
6	Trương Thị Thoa							-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
7	Ngô Trung Kiên							-	0%	Em ruột/biological sibling
8	Ngô Thị Thêu							-	0%	Chị ruột/biological sibling
9	Hoàng Hữu Thọ							-	0%	Anh rể/sibling- in-law
E. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN /PERSON IN CHARGE OF CORPORATE										

I	NGUYỄN HỮU THIỀU		Người PT QT công ty, Người được UQ CBTT/Corporate Governance Officer, Authorized Information Disclosure Officer						-	0%	
Người có liên quan của Ông Nguyễn Hữu Thiều/Related person of Mr. Nguyen Huu Thieu											
1	Nguyễn Hữu Tự								-	0%	Bố đẻ/Father
2	Vũ Thị Hòa								-	0%	Mẹ đẻ/ Mother
3	Lê Quốc Minh								-	0%	Bố Vợ/parent-in-law
4	Nguyễn Thị Chắt								-	0%	Mẹ vợ/parent-in-law
5	Lê Thị Hồng Nhung								-	0%	Vợ/Wife

6	Nguyễn Hữu Duy							-	0%	Con đẻ/Biological Children
7	Nguyễn Hữu Khang							-	0%	Con đẻ/Biological Children
8	Nguyễn Thị Nhạn							-	0%	Em ruột/biological sibling
9	Phạm Trung Thành							31,006	0.07%	Em rể/sibling-in- law
10	Nguyễn Hữu Quang							-	0%	Em ruột/biological sibling
11	Trần Thị Thu Thủy							-	0%	Em dâu/sibling-in- law

OTC.P